

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NINH KIỀU
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 40/2021/QĐST-HNGĐ

Ninh Kiều, ngày 26 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU - THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thiên Bảo

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Đỗ Thị Lệ Hằng.

- Bà Hồ Thị Kim Luyến.

Thư ký phiên tòa: Cô Nguyễn Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Lê Hoàng Dung – Kiểm sát viên.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235, 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 55, 72, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội (Quy định về án phí, lệ phí Tòa án).

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số: 305/2020/TLST-HNGĐ, ngày 08 tháng 7 năm 2020,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự giữa:

*** Nguyên đơn:** Bà **Nguyễn Lê Hồng N**, sinh năm: 1995;

Địa chỉ: 48B ấp Long Hòa, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

*** Bị đơn:** Ông **Trần Phước Đ**, sinh năm: 1992;

HKTT: 300B đường Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Địa chỉ tạm trú: 12/22A đường Mậu Thân (Hẻm 12), phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Lê Hồng N và ông Trần Phước Đ thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao 01 (Một) con chung tên Trần Thiên Bảo P (Giới tính: Nam), sinh ngày: 13/5/2019 cho bà Nguyễn Lê Hồng N trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Trần Phước Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Đ. Không ai được quyền ngăn cản ông Đ thực hiện quyền này.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Tòa án đã giải thích pháp luật về quyền của trẻ em được pháp luật bảo vệ. Nguyên đơn không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con chung đây là sự tự nguyện của đương sự nên chấp nhận.

Vì quyền lợi của trẻ em được pháp luật bảo vệ: Trường hợp người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung nhận thấy việc nuôi con chung của người trực tiếp nuôi dưỡng con chung không tốt thì có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi quyền nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung (người trực tiếp nuôi dưỡng cũng có quyền xin thay đổi mức cấp dưỡng) theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung và nợ chung: nguyên đơn và bị đơn xác định không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Nếu sau này có phát sinh tranh chấp về tài sản chung, nợ chung sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

Về án phí: Nguyên đơn tự nguyện chịu toàn bộ án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm. Chuyển tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp theo biên lai thu 002609, ngày 29/5/2020 thành án phí. Nguyên đơn đã nộp xong tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều;
- Các đương sự;
- UBND phường;
- Lưu HS.

Lê Thiên Bảo